

# ĐẠO HIẾU TRONG GIA ĐÌNH VIỆT NAM HIỆN NAY

HOÀNG THỨC LÂN \*

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích đạo hiếu trong gia đình Việt Nam hiện nay. Theo tác giả, đạo hiếu là những chuẩn mực đạo đức văn hóa ứng xử của con cháu đối với cha mẹ. Đạo hiếu là gốc rễ của đạo làm người. Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, đạo hiếu đang có nguy cơ bị xói mòn. Vì vậy, cần thiết phải tăng cường giáo dục đạo đức nói chung và giáo dục đạo hiếu nói riêng cho mọi người, trước hết cho thanh thiếu niên.

**Từ khóa:** Đạo hiếu; gia đình; giáo dục.

## 1. Mở đầu

Con người sống trong xã hội luôn có nhiều mối quan hệ, nhưng mối quan hệ gần gũi, thiêng liêng nhất, ân nghĩa sâu nặng nhất là mối quan hệ với cha mẹ. Sự sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ đối với con cái đã tạo nên sự yêu thương, kính trọng và sự đùm bọc của con cái đối với cha mẹ. Gia đình là trường học đầu đời, là cái nôi nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con cái, và cung cấp cho xã hội những công dân tương lai. Gia đình có vai trò quan trọng trong giáo dục đạo hiếu, hình thành nhân cách cho mỗi con người. Trong gia đình cha mẹ vừa là người thầy, là nhà sư phạm đầu tiên, là người theo suốt cuộc đời con để hướng dẫn, điều chỉnh hành vi và nhân cách con trẻ. Vai trò giáo dục đạo hiếu cho con cái trước hết thuộc về cha mẹ.

## 2. Quan niệm về đạo hiếu

Đạo hiếu là một trong những giá trị đạo đức căn bản, là tiêu chuẩn và thước đo nhân cách của con người; là ý thức, tư tưởng, tình cảm và nguyên tắc hành động, ứng xử của con cháu đối với cha mẹ trong gia đình.

Chữ hiếu được hiểu theo ba nghĩa căn bản là đối xử tốt với cha mẹ, noi theo chỉ hướng của tổ tiên và giữ tang lễ cho đúng cách. Với cách hiểu này, thì hiếu bao gồm cả hành vi đạo đức, lẫn tín ngưỡng, văn hóa tâm linh của con người. Hiếu không chỉ dừng lại ở hành vi quan tâm, cha mẹ khi còn sống mà còn phải kính nhớ tổ tiên, biết ơn cội nguồn của mình. Tục ngữ, ca dao Việt Nam đã có câu: “Con người có cội có ông/ Như cây có cội, như sông có nguồn”.

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “Hiếu là có lòng kính yêu, hết lòng chăm sóc cha mẹ”<sup>(1)</sup>. Với nghĩa đó, hiếu được thể hiện ở thái độ, hành vi quan tâm, chăm sóc chu đáo hết lòng của con cái đối với cha mẹ - người đã có công sinh thành và nuôi dưỡng con cái thành người.

Theo *quan niệm của Nho giáo*, đạo đức xã hội là mở rộng đạo đức gia đình. Nho giáo đặc biệt đề cao chữ hiếu trong luân lý đạo đức của con cái đối với cha

(\*) Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

(1) Viện Nghiên cứu ngôn ngữ (2004), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, tr.439.

mẹ. Hiếu được coi là nền tảng luân lý đạo đức của con người. Trong xã hội loạn lạc, danh phận đảo lộn, vương đạo suy vi, nên đạo hiếu được coi là gốc cho các chuẩn mực đạo đức, là nét đứng đầu trăm nét để dạy học trò. Khổng Tử luôn cho rằng, việc thờ cha mẹ không phải là lẽ cuối cùng của đạo hiếu, mà cái lẽ cuối cùng của đạo hiếu là gây hiếu thành nhân. Hiếu không chỉ là sự nuôi dưỡng mà còn là tấm lòng thành kính, biết ơn công lao của cha mẹ. Điều này được thể hiện qua câu nói của Khổng Tử: “Ngày nay, thấy ai có thể nuôi dưỡng được cha mẹ thì người ta cũng nuôi được vậy. Nhưng đến như giống chó, ngựa thì người ta cũng nuôi được vậy. Cho nên, nếu không có lòng hiếu kính cha mẹ trong khi nuôi dưỡng, thì nuôi cha mẹ và nuôi chó ngựa có khác gì nhau”<sup>(2)</sup>. Bên cạnh đó, Khổng Tử còn nhấn mạnh: người con có hiếu phụng dưỡng cha mẹ, ăn ở phải hết sức cung kính, cung dưỡng cha mẹ phải hết mực vui vẻ, khi cha mẹ đau ốm phải lo lắng hết lòng, khi lo việc tang lễ phải cực kỳ thương xót, khi cúng tế cha mẹ phải vô cùng trang nghiêm. Tăng Tử nói: “Hiếu giả bách hạnh chi tiên”. Thầy Mạnh Tử dạy cho học trò của mình về hành động hiếu trong cách cư xử đối với cha mẹ là: “Hiếu tử chi sự thân: cư tắc trí kỳ kính, dưỡng tắc trí kỳ lạc, bệnh tắc trí kỳ ưu, tang tắc trí kỳ ai, tế tắc trí kỳ nghiêm” (cư xử hết lòng kính trọng, dưỡng nuôi cố làm đẹp lòng, bệnh đau tận tâm lo lắng, tang ma hết sức xót thương, tế lễ nghiêm trang rất mực). Kinh Thi cũng dạy: cha sinh ta, mẹ nuôi ta. Hồi ôi cha mẹ sinh ta khó nhọc, muốn báo ơn sâu, như với lên trời cao chẳng

đặng: (“Phụ hề sinh ngã, mẫu hề cúc ngã. Ai ai phụ mẫu sinh ngã cù lao, dục báo thâm ân, hạo thiên võng cực”).

Như vậy, Nho giáo luôn đề đạo hiếu trong đạo làm người, và cũng luôn đề cao lòng biết ơn, kính trọng nuôi dưỡng, chăm sóc, nghe theo lời dạy của cha mẹ, tôn thờ cha mẹ, biết ơn tổ tiên trong mỗi con người. Người con có hiếu phải tự hoàn thiện mình, biết làm đẹp lòng gia đình và rạng danh dòng họ...

*Trong quan niệm của Phật giáo*, hiếu đạo cũng được đề cao. Đức Phật luôn dạy rằng, con người cần ăn ở hiền lành, tu nhân, tích đức, cứu khổ, cứu nạn; những việc làm xuất phát từ lòng hiếu thảo mang lại lợi ích thiết thực cho cha mẹ trong hiện tại và tương lai. Bất hiếu là tội lớn nhất trong hành vi, lẽ sống của mỗi con người. Người nào chẳng đối xử tốt với cha mẹ của họ, thì khó có thể sống tốt, sống thiện với người khác được; bất hiếu thì cũng bất nhân. “Điều thiện tối cao không gì hơn hiếu, điều ác cùng cực không gì hơn bất hiếu” (Kinh Nhẫn Nhục), “Gặp thời không có Phật, khéo thờ cha mẹ tức là thờ Phật” (Kinh Đại Tập); “Quả đất người đời cho là nặng, mẹ hiền ơn nặng quá hơn nhiều”. “Núi Tu Di người đời cho là cao, cha hiền ơn cao quá hơn nhiều” (Kinh Tâm Địa Quán), “Nếu có người vai trái công cha, vai phải công mẹ đến nghìn muôn năm, cha mẹ ăn uống, ngồi nằm, bệnh hoạn, cho đến đại tiểu tiện trên vai, người ấy vẫn không đền được ơn cha mẹ. Phải biết ơn nặng của cha mẹ: cư

<sup>(2)</sup> Trần Lê Sáng (2002), *Ngữ văn Hán Nôm, Tứ thư*, t.1, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

mang, sinh sản, bông ẵm, nuôi nấng, dạy dỗ, tùy thời săn sóc, không sai thời tiết, không kể tháng ngày. Vì thế ơn cha mẹ rất khó đền đáp” (Kinh Tăng Nhất A Hàm)...

Chữ hiếu trong đạo Phật có nội hàm rất rộng. Nó bao gồm sự mến yêu, cung kính, vâng lời, phụng dưỡng khi cha mẹ còn sống và thờ phụng, tưởng nhớ khi cha mẹ đã qua đời. Hiếu còn là việc hướng cha mẹ đến với điều thiện điều lành, xa lánh điều xấu, điều ác và bản thân con cái phải là người sống tốt để cha mẹ vui lòng. “Hãy khuyên cha mẹ bỏ ác làm lành, thọ Tam quy, giữ Ngũ giới. Dù cha mẹ buổi sớm mai thọ trì Tam quy Ngũ giới, chiều về cõi chết, đối với ơn nặng của cha mẹ cũng gọi là tạm đền” (Kinh Hiếu Tử). “Những ai đền ơn cha mẹ bằng cách nuôi dưỡng, cúng dường với của cải vật chất, tiền bạc thời không bao giờ đủ để trả ơn cha mẹ. Nhưng những ai đối với cha mẹ không có lòng tin, khuyến khích, hướng dẫn cha mẹ có lòng tin vào điều thiện, sống theo điều thiện... đối với cha mẹ có ác kiến, theo đường tà, giúp cha mẹ có chính kiến, khuyến khích, hướng dẫn cha mẹ trở về con đường lành, con đường chân chính, sáng suốt, như thế mới đủ trả ơn cho cha mẹ” (Kinh Tăng Chi Bộ). Phật giáo cho rằng, con người không chỉ có kiếp sống hiện tại mà còn có kiếp sau qua luân hồi, nghiệp báo, chết chưa phải là hết; người con hiếu thảo cần phải chăm lo cho cha mẹ cả đời sống sau khi từ già cõi đời này. Người con hiếu trong quan niệm của đạo Phật luôn ưu tư: sau khi chết cha mẹ sẽ đi về đâu? Làm sao để giúp cha mẹ có được

niềm an lạc hạnh phúc trong đời sống hiện tại và đời sống sau khi chết?

Theo Phật giáo, hiếu của con cái đối với cha mẹ còn được thể hiện ở thái độ hương hỏa, thờ cúng đối với người đã khuất. Sau khi cha mẹ qua đời, lòng hiếu thảo được thể hiện qua việc phụng thờ và tưởng nhớ. Tâm lòng người xưa đối với ông bà cha mẹ đã khuất thể hiện qua câu: “Kính như tại” (kính như đang còn sống). Phụng thờ để tưởng nhớ và nhắc nhở cho nhau công đức, ân nghĩa sinh thành dưỡng dục của ông bà cha mẹ. Hàng năm cúng giỗ để tưởng nhớ và để bày tỏ lòng biết ơn. Có người cho rằng những việc làm này không thiết thực. Thật ra việc làm đó có giá trị rất lớn về mặt tinh thần.

Hiếu trong Phật giáo vừa là bổn phận làm con, vừa là đạo làm người. Bổn phận của người con có hiếu được thể hiện qua hai phương diện: phương diện vật chất và phương diện tinh thần. Về phương diện vật chất, đó là ở sự quan tâm, nuôi dưỡng, chăm lo săn sóc cho cha mẹ (cơm nước, áo quần, thuốc men khi đau ốm, không để cha mẹ đói, khổ theo điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của mình...). Về phương diện tinh thần, đó là lòng kính yêu cha mẹ, làm cho cha mẹ tự hào, vui lòng về con cái của mình; đồng thời bản thân con cái phải sống tốt, biết lo cho bản thân và gia đình, trở thành người có ích, không làm cho cha mẹ buồn lòng, tủi hổ vì những việc sai trái, tội lỗi. Người con chí hiếu thực hành hiếu đạo theo lời Phật dạy, ngoài những việc làm trên còn cần phải biết hướng cha mẹ tu thân, hành thiện, quy y Phật pháp để xây dựng hạnh phúc cho

đời này và đời sau. Lòng hiếu thảo chẳng những có ý nghĩa về mặt văn hóa, đạo đức mà còn có tác dụng giáo dục đạo làm người cho mỗi con người. Người biết hiếu thảo với ông bà cha mẹ của mình là tấm gương sáng cho con cháu sau này noi theo. Đó là truyền thống “uống nước nhớ nguồn” quý báu. Đức Phật còn dạy rằng, lòng hiếu thảo cũng chính là nhân lành, là hạnh của bậc Thánh: “Ta tự nhớ trong nhiều kiếp quá khứ, từ tâm hiếu thuận cúng dường cha mẹ, do công đức như vậy nên lên các tầng trời thì làm vị Thiên đế, xuống trần gian thì làm vị thánh vương”.

Như vậy, cả Nho giáo hay Phật giáo đều có chung một quan niệm về đạo hiếu đó là: biết ơn, kính trọng, chăm sóc chu đáo cha mẹ khi già cả, ốm đau, khi cha mẹ qua đời phải giữ tang lễ đúng cách; đồng thời cũng phải thờ cúng tổ tiên chu đáo, cẩn thận... Đạo hiếu trong Nho giáo, Phật giáo phù hợp với thuần phong, mỹ tục, văn hóa của con người Việt Nam. Vì thế, người Việt Nam luôn coi trọng và tiếp thu chữ hiếu trong giáo dục nhân cách cho con người; coi đạo hiếu là đường hướng và phương châm ứng xử nhân văn của con cháu đối với cha mẹ và cũng là các chuẩn mực, thước đo giá trị đạo đức của con người.

### **3. Thực trạng của đạo hiếu ở Việt Nam**

Trong các gia đình Việt Nam hiện nay, ảnh hưởng của giá trị đạo hiếu theo quan niệm của Nho giáo và Phật giáo vẫn rất đậm nét.

Ở nhiều gia đình, đạo hiếu vẫn được giữ gìn và phát huy; con cháu kính trọng, thương yêu, biết ơn cha mẹ. Lòng biết ơn đó được thể hiện qua hành động

của con cháu chăm sóc, giúp đỡ chu đáo cha mẹ khi tuổi già, ốm đau, xế bóng, ốm đau, bệnh hoạn. Đạo hiếu được nhiều gia đình lưu giữ cùng với các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp khác của dân tộc. Dân gian ta thường xuyên nhắc nhở: “Công cha nặng lắm cha ơi/ Nghĩa mẹ bằng trời chín tháng cưu mang”. Đạo lý sống đó là một biểu hiện của đạo hiếu. Nhiều gia đình có phúc đầy vì có cha mẹ sống lâu; khi ông, bà, bố mẹ thọ 70 tuổi, 80 tuổi, 90 tuổi... con cháu tổ chức mừng thọ bày tỏ lòng hiếu kính, biết ơn các cụ: “Hôm ăn mừng trước hết, con cái bày lễ gà xôi, hoặc lợn bò hoặc tam sinh đem ra lễ thần, gọi là tạ thần hưu đã phù hộ cho cha mẹ mình sống lâu. Đoạn rước cha mẹ ăn mặc chỉnh tề lên ngôi thọ tịch đặt ở chính giữa nhà, con cái vào lạy rồi mỗi người dâng một chén rượu hay một quả đào chúc thọ. Sau đó rồi bày tiệc mừng mời thân thích, bằng hữu cùng làng mạc đến dự tiệc đều đem lễ vật cùng câu đối, trướng đến mừng”<sup>(3)</sup>. Hầu hết người Việt Nam đều coi đối xử tốt với người già là điều may mắn đối với con cháu (“kính già già để tuổi cho”).

Nhiều người rất có hiếu với bố mẹ. Họ quan tâm, chăm sóc, thương yêu, thành kính với cha mẹ. Họ chăm chỉ học hành, vượt qua khó khăn trong cuộc sống, nỗ lực phấn đấu trở thành những người thành đạt để làm vẻ vang cho dòng họ. Họ đau đớn khi cha mẹ lìa đời, thờ cúng cha mẹ theo đúng lễ truyền thống của dân tộc.

<sup>(3)</sup> Đào Duy Anh (2002), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa Thông tin, tr.200.

Bên cạnh mặt tích cực nói trên, hiện tượng vi phạm đạo hiếu đang tồn tại trong không ít gia đình Việt Nam. Hội nhập quốc tế đã đem lại nhiều giá trị tích cực; làm cho nền kinh tế phát triển; tạo cơ hội để mỗi người tự hoàn thiện bản thân và mở rộng tầm nhìn của mình. Tuy nhiên, cùng với đó có sự du nhập lối sống phương Tây không chọn lọc, ảnh hưởng lối sống tốt đẹp của một bộ phận không nhỏ người Việt Nam. Lối sống đề cao tiền bạc, đề cao cá nhân, lối sống ích kỷ, hẹp hòi ăn sâu, bám rễ ở một bộ phận người Việt Nam. Họ không có ý thức gìn giữ giá trị đạo hiếu truyền thống của dân tộc; họ coi thường người già, cho rằng, người già cổ hủ, lạc hậu, chậm tiến; họ không nghe lời dạy bảo của cha mẹ, tùy tiện sống theo sở thích của mình.

Không ít thanh niên, học sinh thiếu niềm tin và nghị lực sống, sa ngã vào các tệ nạn xã hội (ma túy, mại dâm, rượu chè, cờ bạc, trộm cắp, lừa đảo, thậm chí còn giết người, cướp của,...) trở thành gánh nặng của gia đình và xã hội... Đó là một trong những biểu hiện của sự bất hiếu.

Hội nhập quốc tế, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang làm cho mô hình gia đình tam đại, tứ đại đồng đường dần bị thay thế bằng mô hình gia đình hạt nhân. Ở mô hình này mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái lỏng lẻo hơn. Đó là cơ sở cho sự phát triển lối sống chạy theo “cái tôi”, “vị kỷ”, thờ ơ, hời hợt, thiếu quan tâm đến cha mẹ. Trong thời đại công nghệ thông tin với sự phát triển và hỗ trợ của các phương tiện thông tin (như điện thoại,

máy tính, internet...), con người có thể giao tiếp với thành viên khác ở các không gian khác nhau; có nhiều thú vui khác nhau (như giải trí, đọc truyện, xem phim). Điều đó đã làm hạn chế tác động qua lại giữa các thành viên trong gia đình; càng làm tăng nguy cơ đẩy người già vào chỗ cô đơn, trống trải.

Trong truyền thống gia đình phương Đông nói chung và gia đình Việt Nam nói riêng, cha mẹ sinh thành, nuôi dưỡng con cái có mong muốn khi tuổi già không còn sức lao động sẽ có chỗ nương tựa. Người con có hiếu phải biết nhận thức và đền đáp công lao vất vả đó của cha mẹ. “Nuôi con cho đến vuông tròn/ Cha mẹ vất vả xương mòn gối long”. Mặc dù, cha mẹ vất vả nuôi dạy con, song cũng không đòi hỏi con cái phải đối xử “quần là áo lượt, mĩ vị cao lương” trong hoàn cảnh con cái còn vất vả, nghèo túng, mà luôn cảm thông, chia sẻ với hoàn cảnh của các con. Tuy nhiên, ở nhiều gia đình con cháu coi thường, không tôn kính cha mẹ, có thái độ không đúng mực, “mặt nặng mày nhẹ, đưng rá đá niêu”, làm cho cha mẹ tủi thân, buồn phiền. “Không ăn thì ốm thì gầy/ Ăn vào nước mắt chan đầy bát cơm”. Theo Nguyễn Thế Huệ, Viện Nghiên cứu Người cao tuổi Việt Nam, trước khi tham mưu cho Quốc hội xây dựng Luật Người cao tuổi, Viện đã tiến hành một cuộc nghiên cứu về thực trạng bạo lực gia đình đối với người cao tuổi tại 3 tỉnh Phú Yên, Quảng Trị và Đắk Lắk. Kết quả nghiên cứu cho thấy: 90% số người được hỏi cho biết đã từng bị con cháu bỏ rơi, không được chăm sóc, 50% người già bị con cái đe dọa nhốt

trong nhà<sup>(4)</sup>. Theo tác giả Lê Ngọc Văn, Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, kết quả nghiên cứu gần đây (do Viện tiến hành về người cao tuổi Việt Nam tại 6 xã, phường của 3 tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên và Quảng Trị với 600 phiếu khảo sát người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên) cho thấy bạo lực của con cái đối với người cao tuổi là khá nghiêm trọng, gây tổn thương về thể chất, tinh thần và thiệt hại về kinh tế. Có 3% số người cao tuổi được hỏi nói rằng họ bị con cái đánh đập; 8,3% bị đe dọa, nhốt trong nhà và 15% bị con cái bỏ rơi, không chăm sóc. Nhóm người già, ở cả ba nhóm tuổi 60 - 69, 70 - 79 và 80 trở lên đều phải gánh chịu các hình thức bạo lực gia đình do con cháu gây nên ở những mức độ khác nhau. Nhóm người ở tuổi 60 - 69 bị đánh đập và bị đe dọa, nhốt trong nhà nhiều hơn so với nhóm 70 - 79 và nhóm 80 tuổi trở lên<sup>(5)</sup>. Những số liệu trên nói lên thực trạng đáng buồn về sự vi phạm đạo hiếu ở một số gia đình hiện nay.

Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mô hình gia đình hạt nhân ngày càng phổ biến. Nhiều cha mẹ phải chấp nhận một thực tế là con cái kết hôn không chung sống cùng cha mẹ. Hiện tượng người già cô đơn, sống xa con cháu ngày càng gia tăng, đặc biệt ở đô thị... Ở không ít gia đình, con cháu lao vào kiếm tiền tối ngày, họ để người già cô đơn, không nơi nương tựa, họ từ chối, lẩn trốn trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng ông bà, cha mẹ; họ dồn hết trách nhiệm cho người giúp việc, hoặc gửi người già vào nhà dưỡng lão; thậm chí họ khinh bỉ, vô lễ, đánh đập, chửi bới, hành hạ, giết ông bà, cha mẹ.

#### **4. Kết luận**

Hiếu là giá trị đạo đức cao đẹp, nhân văn được lưu giữ và truyền lại từ hàng ngàn năm nay. Chữ hiếu ngày nay cũng có nội dung như chữ hiếu ngày xưa; đó là tấm lòng tri ân và báo đáp (biết ơn và đền đáp ơn) đối với cha mẹ. Tuy nhiên, do điều kiện, hoàn cảnh xã hội xưa và nay khác nhau, cho nên hình thức thể hiện lòng hiếu thảo của con cháu đối với cha mẹ ngày nay cũng có nhiều điểm khác so với ngày xưa. Để mỗi gia đình hạnh phúc, bình yên, xã hội ổn định và phát triển, chúng ta phải tăng cường hơn nữa công tác giáo dục đạo đức nói chung và đạo hiếu nói riêng cho mọi người trước hết cho thanh thiếu niên.

---

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Thích Nhuận Đạt tuyển dịch (2012), *Tư tưởng hiếu đạo trong Phật giáo*, Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
2. Hòa Thượng Thích Huệ Đăng (dịch) (2008), *Kinh Vu Lan và Báo Hiếu*, Nxb Tôn giáo Hà Nội.
3. Thích Giác Hành (2006), *Đạo hiếu và nếp sống dân tộc*, Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
4. Lan Hương tuyển chọn (2008), *Ca dao Việt Nam về tình cảm gia đình*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
5. Phạm Côn Sơn (2003), *Đạo nghĩa trong gia đình*, Nxb Đà Nẵng.
6. Phạm Côn Sơn (2005), *Gia lễ xưa và nay*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

---

<sup>(4)</sup> <http://giadinh.net.vn/gia-dinh/nguoc-dai-cha-me-gia-co-the-bi-phat-tu-den-3-nam-20110309102548338.htm>.

<sup>(5)</sup> <http://www.baomoi.com/Van-de-buc-xuc/139/7522775.epi>.

